

ỦY BAN BẦU CỬ
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI TRÚNG CỬ
ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG KHÓA XVII, NHIỆM KỲ 2026-2031
(Kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-UBBC ngày 18/3/2026 của Ủy ban bầu cử thành phố Hải Phòng)

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
1	TRẦN THỊ LAN ANH	Đơn vị bầu cử số 3	06/3/1972	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vĩnh Hòa, thành phố Hải Phòng	Số 01 Cầu Đất, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Kinh tế và quản lý; Đại học chuyên ngành Triết học; Đại học chuyên ngành Hành chính học		Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Phó Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	06/9/2000	Thành phố Hải Phòng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
2	TRINH NGỌC ÁNH	Đơn vị bầu cử số 14	09/4/1984	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vĩnh Lại, thành phố Hải Phòng	Số 41 đường Phúc Duyệt, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Sư phạm Toán; Đại học chuyên ngành Luật	Thạc sĩ Quản lý hành chính công	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B1	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Đại Sơn	Đảng ủy xã Đại Sơn, thành phố Hải Phòng	29/01/2008	Xã Đại Sơn nhiệm kỳ 2021-2026
3	LÊ NGỌC CHÂU	Đơn vị bầu cử số 9	26/01/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội	Số BT8-TT2-C37 Bộ Công an, tổ dân phố Trung Văn 20, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	12/12	Cử nhân Luật; Thạc sĩ Luật học; Tiến sĩ Luật học (chuyên ngành Tội phạm học và Điều tra tội phạm)	Tiến sĩ Luật học	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B2	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	30/01/1997	
4	NGUYỄN ĐÌNH CHUYỀN	Đơn vị bầu cử số 7	20/10/1967	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường An Dương, thành phố Hải Phòng	Số 31, ngõ 29, đường Hoàng Văn Thụ, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	12/12	Cử nhân Kinh tế; Cử nhân Luật; Cử nhân Chính trị	Thạc sĩ Luật học	Cử nhân	Tiếng Anh trình độ C	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng ban Nội chính Thành ủy	Ban Nội chính Thành ủy Hải Phòng	30/10/1999	Thành phố Hải Phòng khóa XV, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
5	HOÀNG MINH CUÔNG	Đơn vị bầu cử số 4	13/7/1973	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nam Gianh, tỉnh Quảng Trị	Số 24 Trần Hoàn, phường Hải An, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Vô tuyến điện và thông tin	Thạc sĩ Kỹ thuật điện tử, viễn thông	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	26/02/2000	
6	LÊ HỒNG DIỄN	Đơn vị bầu cử số 10	18/5/1981	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng	Số 9A phố Nguyễn Danh Nho, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	12/12	Cử nhân Kinh tế; Đại học chuyên ngành Ngôn ngữ Anh		Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Chi bộ 3, Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	18/12/2007	
7	LƯU TUẤN DŨNG	Đơn vị bầu cử số 13	29/01/1971	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội	Tổ 22 phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành Luật	Thạc sĩ Luật	Cao cấp	Tiếng Nga trình độ B1	Thẩm phán Tòa án nhân dân bậc 2; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng	Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng	19/8/1999	
8	TRẦN TIẾN DŨNG	Đơn vị bầu cử số 3	28/11/1975	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh	Lô B28, đường 11 khu Sao Đỏ, phường Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Kinh tế vận tải biển; Đại học chuyên ngành Tiếng Anh		Sơ cấp	Đại học Tiếng Anh	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đầu tư Sao Á D.C	Công ty Cổ phần đầu tư Sao Á D.C, thành phố Hải Phòng	20/6/2016	Quận Hải An nhiệm kỳ 2016-2021 và nhiệm kỳ 2021-2026; phường Đông Hải nhiệm kỳ 2021-2026
9	NGUYỄN HOÀNG DƯƠNG	Đơn vị bầu cử số 15	28/3/1968	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Xuân Tín, tỉnh Thanh Hóa	Số 27/33 phố Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Luật		Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố, Bí thư Đảng ủy, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố	Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng	19/02/1994	

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
10	ĐÀO TRỌNG ĐỨC	Đơn vị bầu cử số 2	23/4/1979	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vĩnh An, thành phố Hải Phòng	Số NT7.16 khu đô thị Vinhomes Marina, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Công nghệ Vật liệu Silicat	Thạc sĩ Quản lý kinh tế và tổ chức	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ IELTS 6.0	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND thành phố Hải Phòng	Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	19/5/2005	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
11	PHẠM MINH ĐỨC	Đơn vị bầu cử số 7	16/5/1983	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nga An, tỉnh Thanh Hóa	Số 16/18D Lê Hồng Phong, phường Hải An, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Quản trị chuỗi cung ứng logistic	Thạc sĩ Tài chính, Kinh tế ngoại thương; Tiến sĩ Kinh tế chính trị	Cao cấp	Tiếng Anh Cambridge cấp độ 3	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Tiên Lãng	Đảng ủy xã Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	18/12/2009	Xã Tiên Lãng nhiệm kỳ 2021-2026
12	LÊ THỊ THANH HÀ	Đơn vị bầu cử số 1	17/11/1975	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tam Giang, tỉnh Bắc Ninh	Số 20 lô 1 khu 97 Bạch Đằng, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Kế toán	Thạc sĩ Kinh tế	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Petrolimex Hải Phòng	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Petrolimex Hải Phòng	11/5/2005	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
13	ĐỖ VĂN HIẾN (ĐỖ MẠNH HIẾN)	Đơn vị bầu cử số 6	10/11/1969	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường An Dương, thành phố Hải Phòng	Số 10 Paris 09, khu đô thị Vinhomes Imperia, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học Thanh vân; Cử nhân Luật; Cử nhân Hành chính; Cử nhân Chính trị	Thạc sĩ Chính trị học	Cử nhân	Tiếng Anh trình độ C	Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Bí thư Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố	Thành ủy Hải Phòng	25/6/1990	Thành phố Hải Phòng khóa XIV, nhiệm kỳ 2011-2016; khóa XV, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
14	LÊ VĂN HIỆU	Đơn vị bầu cử số 10	02/8/1967	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nam Sách, thành phố Hải Phòng	Số 102 phố Hải Đông, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	10/10	Đại học chuyên ngành Luật	Thạc sĩ Quản lý Khoa học và Công nghệ; Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B1 khung Châu Âu	Phó Bí thư Thành ủy, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố	Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	13/9/1997	Tỉnh Hải Dương khóa XV, nhiệm kỳ 2011-2016; khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021; khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
15	ĐỖ ĐỨC HÒA	Đơn vị bầu cử số 5	26/7/1975	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng	Venice 07, số 03 khu đô thị Vinhomes Imperia, phường Hồng Bang, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Thạc sĩ Kinh tế công	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Kiến Hải	Đảng ủy xã Kiến Hải, thành phố Hải Phòng	13/5/2008	Thành phố Hải Phòng khóa XV, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; xã Kiến Hải nhiệm kỳ 2021-2026
16	NGÔ THỊ THANH HÒA	Đơn vị bầu cử số 10	28/6/1975	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng	Số 206 phố Trần Nguyễn Đán, tổ dân phố số 31, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Tài chính - Tin dụng	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Thành Đông	Đảng ủy phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng	18/01/2001	Phường Thành Đông nhiệm kỳ 2021-2026
17	NGUYỄN THỊ HÒA (NSND KHÁNH HÒA)	Đơn vị bầu cử số 4	20/11/1973	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên	Số 3A/35/409 Phố Mieu Hai Xã, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Thanh nhạc		Trung cấp	Tiếng Anh trình độ B	Bí thư Chi bộ, Giám đốc Nhà hát Nghệ thuật đương đại Hải Phòng	Nhà hát Nghệ thuật đương đại Hải Phòng	27/11/2006	
18	BÙI SỸ HOÀN	Đơn vị bầu cử số 12	08/8/1975	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	Số 91 phố Tổng Duyệt Tân, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Luật kinh tế; Đại học chuyên ngành Tiếng Anh	Thạc sĩ Luật	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Kê Sắt	Đảng ủy xã Kê Sắt, thành phố Hải Phòng	08/01/2001	Xã Kê Sắt nhiệm kỳ 2021-2026
19	NGUYỄN MINH HƯNG	Đơn vị bầu cử số 16	27/10/1967	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Kinh Môn, thành phố Hải Phòng	Số 29 đường Thái Bình, phường Kinh Môn, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Kỹ sư máy tàu thủy; Đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Thạc sĩ Quản trị chiến lược	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B2	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	08/5/1997	Tỉnh Hải Dương khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; huyện Kinh Môn nhiệm kỳ 2011-2016

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử số	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
20	NGUYỄN THỊ HUYỀN	Đơn vị bầu cử số 17	19/02/1982	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nam An Phú, thành phố Hải Phòng	Số 22 Trần Quốc Hoàn, khu đô thị Ecorivers, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B	Phó Trưởng ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	05/7/2007	Tỉnh Hải Dương khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
21	TRẦN THU HƯƠNG	Đơn vị bầu cử số 1	09/7/1973	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thanh Hà, thành phố Hải Phòng	Số 18/141 đường Đảng Hải, phường Hải An, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Văn tài biển; Đại học chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	Thạc sĩ Quản lý công	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng	Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hải Phòng	17/8/2000	Thành phố Hải Phòng khóa XIV, nhiệm kỳ 2011-2016; khóa XV, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
22	PHẠM QUỐC KA	Đơn vị bầu cử số 1	02/9/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Minh, thành phố Hải Phòng	Số 15/23 Điện Biên Phủ, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Sinh thái và Môi trường; Đại học chuyên ngành Quản lý đất đai; Đại học chuyên ngành Tiếng Anh	Thạc sĩ Khoa học và Công nghệ môi trường; Tiến sĩ Kỹ thuật môi trường	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Trưởng ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	05/11/2001	Thành phố Hải Phòng khóa XV, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
23	PHẠM VĂN KHANH	Đơn vị bầu cử số 5	02/9/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng	Số 84/261 khu Phát triển nhà ở, đường Trần Nguyễn Hân, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	12/12	Trung cấp chuyên ngành Kế toán; Đại học chuyên ngành Luật; Đại học chuyên ngành Quản trị tài chính	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Hội đồng nhân dân thành phố; Trưởng ban Đô thị, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Ban Đô thị, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	03/7/1997	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
24	LÊ TRUNG KIẾN	Đơn vị bầu cử số 1	14/12/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nam Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên	Số 310D Nguyễn Công Hòa, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	12/12	Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh; Tiến sĩ	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Tiến sĩ Kinh tế	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	24/01/2002	Thành phố Hải Phòng khóa XV, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
25	NGUYỄN MẠNH KỶ	Đơn vị bầu cử số 14	10/6/1965	Nam	Việt Nam	Kinh	Công giáo	Xã Kim Thành, thành phố Hải Phòng	Thôn 4, Giáo xứ An Quý, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng	10/10	Đại học Công giáo			Tiếng Anh trình độ C; Tiếng Pháp trình độ C	Tu sĩ, Linh mục Chính xứ	Giáo xứ An Quý, xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng		Tỉnh Hải Dương khóa XV, nhiệm kỳ 2011-2016
26	HỒ NGỌC LÂM	Đơn vị bầu cử số 17	10/9/1969	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã An Phú, thành phố Hải Phòng	Số 164 đường Nguyễn Trãi, thôn Hoàng Hanh, xã Nam Sách, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Sư phạm Giáo dục tiểu học	Thạc sĩ Quản lý Khoa học công nghệ	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B1 châu Âu	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Nam Sách	Đảng ủy xã Nam Sách, thành phố Hải Phòng	14/9/1992	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; huyện Nam Sách nhiệm kỳ 1999-2004, 2004-2011, 2011-2016, 2016-2021 và 2021-2026; xã Nam Sách nhiệm kỳ 2021-2026
27	NGUYỄN CAO LÂN	Đơn vị bầu cử số 6	05/3/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã An Trường, thành phố Hải Phòng	Xóm 6, thôn An Luận, xã An Lão, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Tin học; Đại học chuyên ngành Luật Kinh tế	Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Trưởng ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	10/3/1996	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
28	PHẠM VĂN LẬP	Đơn vị bầu cử số 8	28/01/1973	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vĩnh Hải, thành phố Hải Phòng	Số 11 đường Ngọc Trai, khu đô thị Vinhomes Marina, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	12/12	Kỹ sư Công trình thủy điện; Đại học Tiếng Anh	Thạc sĩ Kỹ thuật; Thạc sĩ Kinh tế; Tiến sĩ Kỹ thuật xây dựng công trình thủy	Cử nhân	Đại học Tiếng Anh	Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng	08/5/1999	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
29	TRẦN THỊ LIÊN	Đơn vị bầu cử số 2	25/10/1981	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã An Lão, thành phố Hải Phòng	Số 8/11 đường Đồng Khê, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học Sư phạm chuyên ngành địa lý; Đại học chuyên ngành Hành chính	Thạc sĩ Triết học	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Phó Trưởng ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng; Ủy viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố	Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	03/8/2003	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; quận Ngô Quyền nhiệm kỳ 2016-2021
30	PHẠM CỬU LONG	Đơn vị bầu cử số 17	11/7/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã An Phú, thành phố Hải Phòng	Số 407 Bùi Thị Xuân, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thạc sĩ Quản trị nhân lực	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ tương đương B1	Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Hải Phòng	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Hải Phòng	18/3/2012	
31	BÙI THỊ TUYẾT MAI	Đơn vị bầu cử số 5	06/4/1981	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	Số LK09/32, khu Hoàng Huy Riverside, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Sư phạm Hóa học	Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học; Thạc sĩ Pháp luật về quyền con người	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B1	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Phù Liễn; Bí thư Chi bộ Quân sự phường Phù Liễn	Đảng ủy phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng	03/11/2011	Phường Phù Liễn nhiệm kỳ 2021-2026
32	TRỊNH THÚY NGÀ	Đơn vị bầu cử số 12	11/11/1974	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hồng Châu, thành phố Hải Phòng	Số 306 đường Thanh Niên, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Kế toán	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B	Phó Trưởng ban Đô thị, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng; Chi ủy viên Chi bộ 1, Đảng bộ Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Ban Đô thị, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	07/12/1996	Tỉnh Hải Dương khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021, khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
33	TÀ THỊ THÚY NGÂN	Đơn vị bầu cử số 10	19/3/1972	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Việt Tiến, tỉnh Hưng Yên	Lô 103.59 Khu 4, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Giáo dục chính trị; Đại học chuyên ngành Tiếng Anh	Thạc sĩ Kinh tế chính trị; Tiến sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Giáo dục chính trị	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Dương	Trường Đại học Hải Dương, thành phố Hải Phòng	23/5/2002	

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
34	PHẠM TRUNG NGHĨA	Đơn vị bầu cử số 11	03/01/1979	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Kê Sắt, thành phố Hải Phòng	Số 317 phố Bùi Thị Xuân, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Hệ thống điện	Thạc sĩ Kỹ thuật điện	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B1	Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Công ty Điện lực Hải Phòng	Công ty Điện lực Hải Phòng	02/3/2007	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
35	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	Đơn vị bầu cử số 8	01/9/1987	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng	Số 111, thôn 3/2, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Bảo phát thanh	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B1	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Vĩnh Hòa	Đảng ủy xã Vĩnh Hòa, thành phố Hải Phòng	17/3/2008	Huyện Vĩnh Bảo nhiệm kỳ 2016 - 2021, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Xã Vĩnh Hòa nhiệm kỳ 2021-2026
36	NGUYỄN VĂN PHÚ	Đơn vị bầu cử số 12	29/01/1970	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Yết Kiêu, thành phố Hải Phòng	Số 2B ngõ 57, phố Thống Nhất, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Kỹ sư Công trình thủy lợi; Cử nhân Chính trị	Tiến sĩ Kinh tế; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Cử nhân	Tiếng Nga trình độ C	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Chính trị Tô Hiệu	Trường Chính trị Tô Hiệu, thành phố Hải Phòng	05/11/1993	Tỉnh Hải Dương khóa XV, nhiệm kỳ 2011-2016; khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021, khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
37	NGUYỄN QUANG PHÚC	Đơn vị bầu cử số 14	27/10/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng	Số nhà 02, phố Vũ Thanh, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Toán tin ứng dụng	Thạc sĩ Quản lý khoa học công nghệ	Cao cấp	Giao tiếp được Tiếng Anh, Tiếng Nga	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Hải Phòng	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Hải Phòng	11/02/1996	Tỉnh Hải Dương khóa XV, nhiệm kỳ 2011-2016; khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021; khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
38	VŨ TIẾN PHỤNG	Đơn vị bầu cử số 13	09/10/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nam Thanh Miện, thành phố Hải Phòng	Số 02 phố Nguyễn Đình Thi, khu đô thị Ecopark Hải Dương, tổ dân phố số 15, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	12/12	Cao đẳng chuyên ngành Toán; Đại học chuyên ngành Kinh tế đối ngoại; Đại học chuyên ngành Giáo dục chính trị	Thạc sĩ Quản lý khoa học và công nghệ	Cao cấp	Tiếng Nga trình độ C	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	03/02/1995	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Dương nhiệm kỳ 2011-2016 và nhiệm kỳ 2016-2021; phường Quang Trung nhiệm kỳ 2004-2011
39	TÀNG THỊ PHƯƠNG	Đơn vị bầu cử số 15	22/11/1980	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hà Nam, thành phố Hải Phòng	Số 5A/42 đường Tân Kim, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Luật Tư pháp và Hành chính Nhà nước		Trung cấp	Tiếng Anh trình độ C	Phó Trưởng phòng Công tác Hội đồng nhân dân, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	21/11/2006	
40	TRẦN VĂN PHƯƠNG	Đơn vị bầu cử số 9	24/11/1975	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hòa Bình, thành phố Hải Phòng	Venice 14-08, Vinhomes Imperia, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Khoa học địa lý; Đại học chuyên ngành Tiếng Anh	Thạc sĩ Khoa học Công nghệ và môi trường; Tiến sĩ Khoa học Quản lý tài nguyên và môi trường	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân đặc khu Cát Hải	Đảng ủy đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng	30/3/2006	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; đặc khu Cát Hải nhiệm kỳ 2021-2026
41	BÙI ĐỨC QUANG	Đơn vị bầu cử số 5	01/10/1975	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Nam Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng	Số 182-S102 khu đô thị Ven Sông Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Hóa học; Đại học chuyên ngành Tiếng Anh thương mại; Đại học chuyên ngành Hành chính học	Thạc sĩ Khoa học và Công nghệ môi trường; Tiến sĩ Sinh thái học	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	21/3/2003	Thành phố Hải Phòng khóa XIV, nhiệm kỳ 2011-2016; khóa XV, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
42	LÊ MINH QUANG	Đơn vị bầu cử số 7	16/11/1969	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường An Biên, thành phố Hải Phòng	Số 71A Lương Khánh Thiện, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Tiếng Anh	Phó Giáo sư, Tiến sĩ chuyên ngành Ung thư; Thạc sĩ Y học;	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Y tế	Sở Y tế thành phố Hải Phòng	14/8/1999	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
43	NGUYỄN HỒNG QUANG	Đơn vị bầu cử số 17	10/5/1982	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Việt Hòa, thành phố Hải Phòng	Số 24 Nguyễn Đình Thi, tổ dân phố 15, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh		Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Trần Liễu	Đảng ủy phường Trần Liễu, thành phố Hải Phòng	21/5/2010	Phường Trần Liễu nhiệm kỳ 2021-2026
44	LÊ ANH QUÂN	Đơn vị bầu cử số 6	04/7/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã An Hưng, thành phố Hải Phòng	Số 23/256 phố Lê Lợi, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Bảo đảm an toàn đường thủy; Đại học chuyên ngành Tiếng Anh	Tiến sĩ Khoa học kỹ thuật	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	08/4/1996	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
45	TRẦN VĂN QUÂN	Đơn vị bầu cử số 18	11/01/1971	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng	Số 578 đường Nguyễn Văn Linh, phường Lê Thanh Nghi, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Quản lý kinh tế	Tiến sĩ Kinh tế nông nghiệp; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B2	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	19/12/1999	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
46	LÊ TRUNG SON	Đơn vị bầu cử số 7	15/8/1980	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hải An, thành phố Hải Phòng	Số 246, Lô 9 mở rộng, phường Hải An, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Điều tra tội phạm; Đại học chuyên ngành Tiếng Anh	Tiến sĩ chuyên ngành Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Giám đốc Công an thành phố Hải Phòng	Công an thành phố Hải Phòng	19/4/2002	

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
47	NGUYỄN VĨNH SON	Đơn vị bầu cử số 16	31/3/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	Số 17/58 phố Tôn Thất Thuyết, phường Thới Đông, thành phố Hải Phòng	12/12	Kỹ sư Nông học - Quản lý đất đai	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Cao cấp	Tiếng Anh B1 khung tham chiếu châu Âu	Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Phó Trưởng ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	12/9/2002	Tỉnh Hải Dương, khóa XV, nhiệm kỳ 2011-2016 và khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; huyện Kinh Môn và thị xã Kinh Môn nhiệm kỳ 2016-2021
48	PHẠM THỊ THANH TÂM	Đơn vị bầu cử số 15	21/4/1974	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Khúc Thừa Dụ, thành phố Hải Phòng	Số 30 Lý Quốc Sư, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Tâm lý giáo dục	Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Thanh Hà	Đảng ủy xã Thanh Hà, thành phố Hải Phòng	26/12/1996	Tỉnh Hải Dương, khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; xã Thanh Hà nhiệm kỳ 2021-2026
49	PHẠM THỊ THANH	Đơn vị bầu cử số 7	30/9/1985	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Minh, thành phố Hải Phòng	Số Gh229, khu Hồ Đá, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Hành chính học	Thạc sĩ Luật kinh tế	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ Bậc 3	Phó Trưởng phòng Công tác Hội đồng nhân dân, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	16/12/2014	
50	BÙI KHÁNH THÀNH	Đơn vị bầu cử số 10	30/9/1987	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Cẩm Giang, thành phố Hải Phòng	Số 25 phố Minh Khai, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Luật		Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Trưởng phòng Theo dõi công tác xử lý đơn, thư, tiếp công dân, Ban Nội chính Thành ủy	Ban Nội chính Thành ủy Hải Phòng	14/7/2014	

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử số	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
51	BÙI VĂN THẮNG	Đơn vị bầu cử số 15	01/9/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vĩnh Lại, thành phố Hải Phòng	Phố Thái Học 1, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Kinh tế nông nghiệp	Thạc sĩ Kinh tế nông nghiệp	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	25/12/1998	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; huyện Nam Sách nhiệm kỳ 2011-2016 và nhiệm kỳ 2016-2021
52	PHẠM VĂN THIỆP	Đơn vị bầu cử số 3	06/9/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã An Hưng, thành phố Hải Phòng	Số 01, ngõ 175 Phan Đăng Lưu, phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng	12/12	Kỹ sư Thủy lợi	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư Đảng ủy, Trưởng ban Quan lý Khu kinh tế Hải Phòng	Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng	20/10/2006	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
53	TRẦN VĂN THIÊN	Đơn vị bầu cử số 15	30/5/1975	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thanh Hà, thành phố Hải Phòng	Thôn Lại Xá 1, xã Thanh Hà, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Kinh tế; Đại học chuyên ngành Luật; Đại học chuyên ngành Ngôn ngữ Anh; Đại học chuyên ngành Công nghệ thông tin	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Tiến sĩ Quản lý kinh tế	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Chủ tịch Hội Nông dân thành phố	Hội Nông dân thành phố Hải Phòng	08/9/2001	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
54	NGUYỄN HỮU THÔNG	Đơn vị bầu cử số 16	03/02/1970	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nam Sách, thành phố Hải Phòng	Số 01 Lý Tự Trọng, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Cơ khí Nông nghiệp	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B1 Châu Âu	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Phú Thái	Đảng ủy xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng	29/6/1995	Xã Phú Thái nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
55	NGUYỄN THỊ THU	Đơn vị bầu cử số 9	10/01/1974	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	Số 184 lô BT3 khu đô thị Nam sông Lạch Tray, phường Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Giáo dục tiểu học	Thạc sĩ Quản lý hành chính công	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Hải An	Đảng ủy phường Hải An, thành phố Hải Phòng	04/02/2002	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; phường Hải An nhiệm kỳ 2021-2026
56	PHẠM HỒNG THUẬT	Đơn vị bầu cử số 13	20/01/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Kiến Thủy, thành phố Hải Phòng	NT.09 khu đô thị Vinhomes Marina, tổ 20, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Chi huy Tham mưu cấp chiến dịch, chiến lược		Cao cấp		Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự thành phố; Đại tá, Phó Chi huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng	Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng, Quân khu 3	28/12/1994	
57	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	Đơn vị bầu cử số 18	09/5/1974	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng	Số 11, ngõ 47, phố Đoàn Kết, tổ dân phố Thái Học 1, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Kinh tế kỹ thuật, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp		Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Chí Linh	Đảng ủy phường Chí Linh, thành phố Hải Phòng	13/12/1997	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Chí Linh nhiệm kỳ 2021-2026; phường Chí Linh nhiệm kỳ 2021-2026
58	NGÔ THỊ THANH THÚY	Đơn vị bầu cử số 6	28/12/1975	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng	Thôn Kinh Xuyên, xã An Lão, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học Sư phạm chuyên ngành Tiểu học	Thạc sĩ Quản lý công	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B1 khung Châu Âu	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã An Lão	Đảng ủy xã An Lão, thành phố Hải Phòng	08/6/2002	Huyện An Lão nhiệm kỳ 2016-2021 và 2021-2026; xã An Lão nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử số	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
59	NGUYỄN THỊ THUY	Đơn vị bầu cử số 4	20/11/1988	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã An Lão, thành phố Hải Phòng	Số 20/115 đường Hồ Sen, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Văn hóa du lịch; Đại học chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố, Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam thành phố	Đoàn Thanh niên Công sản Hồ Chí Minh thành phố Hải Phòng	03/02/2013	
60	TRINH THỊ THUY	Đơn vị bầu cử số 13	04/5/1981	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hồng Châu, thành phố Hải Phòng	Xã Ninh Giang, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Tư pháp		Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Khúc Thừa Dụ	Đảng ủy xã Khúc Thừa Dụ, thành phố Hải Phòng	02/9/2004	Huyện Ninh Giang các khóa XVIII, XIX, XX; xã Khúc Thừa Dụ nhiệm kỳ 2021-2026
61	VUÔNG TOÀN THU THUY	Đơn vị bầu cử số 3	26/02/1986	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đức Hợp, tỉnh Hưng Yên	Số 10 ngõ 10 phố Đinh Nhu, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Kinh tế biển; Đại học chuyên ngành Tiếng Anh	Thạc sĩ Kinh tế Quốc tế; Thạc sĩ Tổ chức và Quản lý vận tải; Tiến sĩ Tổ chức và Quản lý vận tải	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Thiên Hương; Phó Chủ tịch Hội Nữ trí thức thành phố Hải Phòng	Đảng ủy phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng	05/7/2009	Phường Thiên Hương nhiệm kỳ 2021-2026
62	VUÔNG VĂN THƯ (HÒA THUÔNG THÍCH THANH VÂN)	Đơn vị bầu cử số 12	30/12/1968	Nam	Việt Nam	Kinh	Phật giáo	Phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	Tổ dân phố Khuê Liều, Tân Hưng, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Phật học	Thạc sĩ Quản lý giáo dục		Tiếng Anh trình độ B2	Ủy viên Hội đồng Trị sự, Phó Trưởng ban Nghi lễ Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam; Phó Trưởng ban Thường trực Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng	Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hải Phòng		Tỉnh Hải Dương khóa XV, nhiệm kỳ 2011-2016; khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021; khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026 và thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
63	HOÀNG QUỐC THUỜNG	Đơn vị bầu cử số 18	16/10/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng	Số 151 Sao Khuê, tổ dân phố Tân Minh, phường Tứ Minh, thành phố Hải Phòng	12/12	Cử nhân Khoa học quản lý xã hội; Cử nhân Luật	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B2	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố	Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố Hải Phòng	22/5/2003	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
64	LÊ QUỐC TIẾN	Đơn vị bầu cử số 9	28/3/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường An Hải, thành phố Hải Phòng	Số 21 đường A1, Phường Lưu 6, phường Đồng Hải, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành tàu biển; Đại học chuyên ngành Tiếng Anh	Phó Giáo sư; Thạc sĩ An toàn hàng hải; Tiến sĩ Khoa học kỹ thuật	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Đồ Sơn, Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản thành phố Hải Phòng	Đảng ủy phường Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng	21/5/2002	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; phường Đồ Sơn nhiệm kỳ 2021-2026
65	NGUYỄN KHÁC TOÀN	Đơn vị bầu cử số 13	16/6/1973	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Gia Lộc, thành phố Hải Phòng	Số 19 Đồ Sơn, xã Gia Lộc, thành phố Hải Phòng	12/12	Cao đẳng chuyên ngành Sư phạm Toán; Đại học chuyên ngành Kinh tế	Thạc sĩ Kinh tế Nông nghiệp	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B1 khu vực Châu Âu	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	09/8/1997	Tỉnh Hải Dương khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021; khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; huyện Gia Lộc nhiệm kỳ 1999-2004, nhiệm kỳ 2004-2011, nhiệm kỳ 2011-2016 và nhiệm kỳ 2016-2021
66	ĐINH VĂN TRUY	Đơn vị bầu cử số 14	29/7/1958	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Kỳ, thành phố Hải Phòng	Số 2 Trần Hưng Đạo, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	10/10	Đại học chuyên ngành Chỉ huy tham mưu		Cao cấp	Tiếng Anh trình độ A	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thành phố Hải Phòng	Hội Cựu chiến binh thành phố Hải Phòng	04/01/1979	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
67	NGUYỄN TIẾN TRUÔNG	Đơn vị bầu cử số 1	04/8/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình	Số 8 đường 15, khu đô thị thành phố Giao Lưu, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành Kế toán; Đại học chuyên ngành Luật	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng; Tiến sĩ Tài chính - Ngân hàng	Cao cấp	Tiếng Anh TOEFL iBT	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố, Bí thư Đảng ủy, Trưởng Thuế thành phố Hải Phòng	Thuế thành phố Hải Phòng	19/5/1997	
68	NGUYỄN NGỌC TÚ	Đơn vị bầu cử số 8	14/6/1980	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng	Số 63 lô 22, đường Lê Hồng Phong, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	12/12	Kỹ sư xây dựng	Thạc sĩ Kỹ thuật	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy viên thành phố, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Tài chính	Sở Tài chính thành phố Hải Phòng	21/12/2007	
69	NGUYỄN ANH TUẤN	Đơn vị bầu cử số 4	28/3/1970	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hải An, thành phố Hải Phòng	Số 284 Hai Bà Trưng, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Tài chính kế toán; Đại học chuyên ngành Kinh tế ngoại thương; Đại học chuyên ngành Tiếng Anh	Thạc sĩ Kinh tế; Tiến sĩ Kinh tế chính trị	Cử nhân	Đại học Tiếng Anh	Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố	Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng	15/02/1995	Thành phố Hải Phòng khóa XIV, nhiệm kỳ 2011-2016; khóa XV, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
70	NGUYỄN ANH TUẤN	Đơn vị bầu cử số 11	19/7/1973	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	Số 31 Nguyễn Trung Ngạn, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình	12/12	Cử nhân Văn hóa		Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hải Phòng	01/8/1998	Tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2021-2026
71	NGUYỄN ANH TUẤN	Đơn vị bầu cử số 9	05/12/1987	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường An Hải, thành phố Hải Phòng	Số 23 lô 3 khu đô thị mới Sở Dầu, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Luật	Thạc sĩ Quản lý hành chính công (Tiếng Anh)	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ IELTS 6.5	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Đông Hải	Đảng ủy phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng	13/5/2013	Phường Đông Hải nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
72	NGUYỄN ĐỨC TUẤN	Đơn vị bầu cử số 17	29/10/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hà Tây, thành phố Hải Phòng	Số 14D/18 Quyết Thắng, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Văn hóa; Đại học chuyên ngành Luật	Thạc sĩ Quản lý hành chính	Cử nhân	Tiếng Trung trình độ HSK cấp 5	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng	25/3/1998	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026
73	PHẠM VĂN TUẤN	Đơn vị bầu cử số 4	22/5/1971	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hải An, thành phố Hải Phòng	Số 443 đường Đằng Hải, tổ dân phố số 1, phường Hải An, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Tin học	Thạc sĩ Công nghệ thông tin	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng	Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng	24/10/2003	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
74	PHẠM VĂN TUẤN	Đơn vị bầu cử số 18	05/6/1979	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nam Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	Biệt thự B59, ngõ 117, phố Nguyễn Thị Định, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành Kinh tế đối ngoại	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Tiếng Anh	Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn An Phát Holdings; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát	Tập đoàn An Phát Holdings và Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, thành phố Hải Phòng	03/02/2021	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
75	NGUYỄN TRỌNG TUỆ	Đơn vị bầu cử số 11	13/11/1976	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng	Số 206 phố Đoàn Kết, tổ dân phố số 37, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Kế toán; Đại học chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	Thạc sĩ Kinh tế	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	23/5/2001	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ				Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị				
76	BÙI THANH TÙNG	Đơn vị bầu cử số 2	12/12/1961	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Gia Lộc, thành phố Hải Phòng	Số nhà 34/37 phố Lê Chân, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng	10/10	Đại học chuyên ngành Máy và thiết bị năng lượng	Tiến sĩ Máy và thiết bị năng lượng (Tiếng Séc)	Cử nhân	Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hải Phòng	01/9/1993	Thành phố Hải Phòng khóa XIII, nhiệm kỳ 2004-2011; khóa XIV, nhiệm kỳ 2011-2016 và khóa XV, nhiệm kỳ 2016-2021
77	NGUYỄN THANH TÙNG	Đơn vị bầu cử số 8	17/12/1984	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng	Số 71 đường số 4, khu đô thị ven sông Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Xây dựng	Thạc sĩ Xây dựng; Thạc sĩ Quản lý xây dựng	Trung cấp	Trưởng phòng Công tác Hội đồng nhân dân, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng	21/3/2014	Quận Lê Chân nhiệm kỳ 2021-2026
78	ĐOÀN ĐÌNH TUYẾN	Đơn vị bầu cử số 11	07/6/1976	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Mao Điền, thành phố Hải Phòng	Số 41 phố Hữu Nghị, khu đô thị thương mại Lai Cánh, tổ dân phố Gạch, phường Việt Hòa, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Đông Phương học; Đại học chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	Thạc sĩ Kinh tế chính trị	Cao cấp	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Mao Điền	Đảng ủy xã Mao Điền, thành phố Hải Phòng	13/8/2002	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; Huyện Cẩm Giàng nhiệm kỳ 2016-2021 và nhiệm kỳ 2021-2026; xã Mao Điền nhiệm kỳ 2021-2026
79	TRẦN QUANG TƯỜNG	Đơn vị bầu cử số 2	28/8/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Số nhà 28, ngõ 411, đường Đà Nẵng, phường Đồng Hải, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Văn hoá du lịch; Đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh; Đại học chuyên ngành Tiếng Anh	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Cao cấp	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Gia Viên	Đảng ủy phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	09/10/2001	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; phường Gia Viên nhiệm kỳ 2021-2026

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử số	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
80	BÙI THỊ HỒNG VÂN	Đơn vị bầu cử số 6	20/11/1972	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Đồng Hòa, thành phố Hải Phòng	Số 27 đường Thanh Niên, phường Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Luật Hành chính	Thạc sĩ Luật	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ B1 khung Châu Âu	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường An Dương	Đảng ủy phường An Dương, thành phố Hải Phòng	11/7/1997	Thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; phường An Dương nhiệm kỳ 2021-2026
81	LÊ THỊ VÂN	Đơn vị bầu cử số 2	30/01/1974	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Yên Xuân, tỉnh Nghệ An	Số 324 Tô Hiệu, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học Sư phạm chuyên ngành Ngữ văn; Đại học chuyên ngành Luật Kinh tế	Thạc sĩ Sư phạm Ngữ văn	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Hồng Bàng, Bí thư Đảng ủy các cơ quan Đảng phường Hồng Bàng	Đảng ủy phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	02/3/2001	Quận Hồng Bàng nhiệm kỳ 2016-2021 và nhiệm kỳ 2021-2026; phường Hồng Bàng nhiệm kỳ 2021-2026
82	LUƠNG VĂN VIỆT	Đơn vị bầu cử số 12	03/02/1971	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Yết Kiêu, thành phố Hải Phòng	Đường Nguyễn Đình Bê, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Vật lý	Tiến sĩ Vật lý; Thạc sĩ Vật lý	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng	08/3/1995	Tỉnh Hải Dương khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
83	LÊ VINH	Đơn vị bầu cử số 14	24/02/1982	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Gia Lộc, thành phố Hải Phòng	Số 336 đường Điện Biên Phủ, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Tài chính ngân hàng		Trung cấp	Tiếng Anh trình độ C	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Vĩnh Lại	Đảng ủy xã Vĩnh Lại, thành phố Hải Phòng	10/7/2008	

STT	Họ và tên	Đơn vị bầu cử	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
84	LÊ TRÍ VŨ	Đơn vị bầu cử số 5	07/10/1978	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hồng An, thành phố Hải Phòng	Số 09/07 Paris, khu đô thị Vinhomes, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Văn hóa học; Đại học chuyên ngành Luật kinh tế	Thạc sĩ Văn hóa học	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng ban Tổ chức Thành ủy	Ban Tổ chức Thành ủy Hải Phòng	19/5/2004	Thành phố Hải Phòng khóa XV, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026
85	SÁI THỊ YẾN	Đơn vị bầu cử số 16	09/6/1978	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng	Số 133 Nguyễn Phong Sắc, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	12/12	Đại học chuyên ngành Xã hội học; Đại học chuyên ngành Luật	Thạc sĩ Kinh doanh và Quản lý	Cao cấp	Tiếng Anh trình độ C	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng ban kiểm nhiệm Ban Tổ chức Thành ủy	Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng	29/6/2000	Tỉnh Hải Dương khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021 và khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; thị xã Kinh Môn nhiệm kỳ 2021-2026

Số đại biểu được bầu của HĐND thành phố: **85** đại biểu.
 Tổng số người trúng cử trong danh sách này là: **85** người.

Hải Phòng, ngày 18 tháng 3 năm 2026
TM. ỦY BAN BẦU CỬ

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hiệu